ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN THỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41 /QĐ-UBND	*Tân Thịnh, ngày 23 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai quyết toán chi đầu tư phát triển năm 2023 trên địa bàn xã Tân Thịnh

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN THỊNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật đầu tư công năm 2014 và các văn bản hướng dẫn; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của chính phủ về hướng dẫn thi hành luật đấu thầu;

Căn cứ thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ tài chính hướng dẫ thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của công chức Tài chính – kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai quyêt toán chi đầu tư phát triển năm 2023 trên địa bàn xã Tân Thịnh chi tiết theo biểu.

(*Theo biểu chi tiết đính kèm)*

Điều 2. Công chức Tài Chính – Kế toán phối hợp với các ban ngành có liên quan, hướng dẫn các ban ngành tổ chức thực hiện.

Điều 3. Các ông, bà văn phòng- thông kê xã, Tài chính- Kế toán xã, các ban ngành thụ hưởng ngân sách xã và các nhà thầu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch và P.Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành thuộc xã;
- Lưu VP.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TÂN THỊNH H.ĐỊNH HÓA T.THÁI NGUYÊN

Hoàng Văn Hòa

UBND XÃ TÂN THỊNH

Biểu mẫu : 03/CKTC-ĐTXD

CÔNG KHAI VỀ SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ THEO NIÊN ĐỘ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 41 /QĐ- UBND ngày 23/02/2024 của UBND xã Tân Thịnh)

Đơn vị: Đồng

		Tổng mức vốn vốn ĐT được duyệt	Tổng dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2023	Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu		Vốn đã thanh toán		Ghi chú
					Lũy kế từ khởi công	Lũy kế từ đầu năm	Lũy kế từ khởi công	Lũy kế từ đầu năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Tổng số	**6.583.491.977**	**6.583.491.977**	**2.537.348.209**	**6.226.615.363**	**2.472.432.703**	**5.691.631.529**	**2.373.695.509**	
I	Vốn thiết kế quy hoạch								
II	Vốn chuẩn bị đầu tư								
III	Vốn thực hiện dự án								
A	*Dự án nhóm A*								
B	*Dự án nhóm B*								
C	**Dự án nhóm C**	**6.583.491.977**	**6.583.491.977**	**2.537.348.209**	**6.226.615.363**	**2.472.432.703**	**5.691.631.529**	**2.373.695.509**	
	Công trình chuyển tiếp	***3.996.206.779***	***3.996.206.779***	***435.639.116***	***3.754.182.660***	***0***	***3.752.575.136***	***434.639.116***	
1	Nhà văn hóa xóm Bản Màn, xã Tân Thịnh	537.153.790	537.153.790	44.534.700	511.575.037	0	511.534.700	44.534.700	
2	Nhà văn hóa xóm Đồng Muồng, xã Tân Thịnh	477.803.595	477.803.595	49.836.450	455.051.042	0	455.036.450	49.836.450	
3	Nhà văn hóa xóm Làng Đúc, xã Tân Thịnh	451.022.050	451.022.050	40.929.510	429.544.809	0	429.529.510	40.929.510	
4	Nhà văn hóa xóm Làng Ngõa, xã Tân Thịnh	477.330.155	477.330.155	43.332.970	454.600.147	0	454.532.970	43.332.970	
5	Nhà văn hóa xóm Thịnh Mỹ, xã Tân Thịnh	498.588.014	498.588.014	40.929.510	474.845.727	0	474.829.510	40.929.510	

6	Đường GT vào lò đốt rác xã Tân Thịnh	163.433.937	163.433.937	57.607.000	155.600.129	0	155.599.760	57.607.000	
7	Kênh mương xóm Thịnh Mỹ, xã Tân Thịnh	238.299.358	238.299.358	44.039.870	226.951.769	0	226.857.130	44.039.870	
8	Xây dựng các công trình phụ trợ UBND xã Tân Thịnh, huyện Định Hóa	1.152.575.880	1.152.575.880	114.429.106	1.046.014.000	0	1.044.655.106	113.429.106	
	Công trình khởi công mới	***2.587.285.198***	***2.587.285.198***	***2.101.709.093***	***2.472.432.703***	***2.472.432.703***	***1.939.056.393***	***1.939.056.393***	
1	Nhà văn hóa xóm Khuổi Lừa xã Tân Thịnh	414.362.603	414.362.603	231.276.352	387.455.934	387.455.934	231.276.352	231.276.352	
2	Nhà văn hóa xóm Khau Lang xã Tân Thịnh	484.520.429	484.520.429	460.392.777	460.700.005	460.700.005	460.392.777	460.392.777	
3	Nhà văn hóa xóm Làng Dạ xã Tân Thịnh	510.078.423	510.078.423	484.835.286	484.912.386	484.912.386	484.835.286	484.835.286	
4	Nhà văn hóa xóm Đồng Tốc xã Tân Thịnh	520.564.738	520.564.738	494.956.315	494.991.556	494.991.556	494.956.315	494.956.315	
5	Đường GTNT xóm Bản Màn (giai đoạn 4) xã Tân Thịnh	281.109.850	281.109.850	289.995.663	267.723.667	267.723.667	267.595.663	267.595.663	
6	Đường liên gia các xóm xã Tân Thịnh năm 2023	376.649.155	376.649.155	140.252.700	376.649.155	376.649.155	0	0	

Thủ trưởng (đơn vị công khai)

(Ký tên và đóng dấu)

Hoàng Văn Hòa